

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TRÀ VINH

Số: 3152/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trà Vinh, ngày 04 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

Ban hành Quy trình xử lý thông tin tàu mât két nối, tàu vi phạm vùng biển nước ngoài đối với tàu có chiều dài từ 15m đến dưới 24m trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT

Đến Số: 1821  
Ngày: 07/9

Chuyển: Anh Sang, Khoa/Phòng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật thủy sản ngày 21/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Căn cứ Quyết định số 179/QĐ-BNN-TCTS ngày 13/01/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ cấp bách, trọng tâm về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định trong 6 tháng đầu năm 2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 468/TTr-SNN ngày 21/8/2020.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình xử lý thông tin tàu mât két nối, tàu vi phạm vùng biển nước ngoài đối với tàu có chiều dài từ 15m đến dưới 24m trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Thủ trưởng các Sở; Ban, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban

nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Bộ NN&PTNT;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 3;
- Bộ Tư lệnh Vùng 2 Hải quân;
- Cục Kiểm ngư;
- Sở TT&TT;
- Báo, Đài PT&TH TV;
- Chi cục Thủy sản;
- BLĐVP, các Phòng: KT, CN-XD, KG-VX, TH-NV; BTCD - NC và TT. TH - CB;
- Lưu: VT, NN. 09

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH ✕  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trung Hoàng



ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## QUY TRÌNH

Xử lý thông tin tàu mât két nối, tàu vi phạm vùng biển nước ngoài đối với  
tàu cá chiều dài từ 15m đến dưới 24m trên địa bàn tỉnh Trà Vinh  
(Kèm theo Quyết định số 315/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2020  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)

### Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy trình này nhằm đảm bảo tiếp nhận, cung cấp và xử lý dữ liệu thông tin giám sát hành trình đối với tàu cá có chiều dài từ 15m đến dưới 24m của tỉnh trong quá trình hoạt động trên biển nhằm ngăn chặn tàu cá của tỉnh Trà Vinh bị nước ngoài bắt giữ.

Quy trình này áp dụng đối với các đơn vị, tổ chức, cá nhân sau:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
2. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có tàu cá chiều dài từ 15m đến dưới 24m;
4. Chủ tàu, thuyền trưởng có tàu cá chiều dài từ 15m đến dưới 24m;
5. Đơn vị cung cấp thiết bị giám sát hành trình được Tổng cục Thủy sản thông báo công khai; xác nhận thiết bị đủ tiêu chuẩn lắp đặt trên tàu cá.

### Điều 2. Quy trình xử lý dữ liệu giám sát hành trình tàu cá

1. Quy trình xử lý dữ liệu giám sát hành trình đối với tàu cá có chiều dài từ 15m đến dưới 24m của tỉnh vượt qua ranh giới cho phép trên biển

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Thuỷ sản)

Bước 1: Trong khoảng thời gian không quá 01 giờ kể từ khi phát hiện tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài, trực ban phải xác định thông tin về tàu cá (chủ tàu, số đăng ký, nghề hoạt động,...), và hành trình của tàu cá từ khi bắt đầu vi phạm vùng biển nước ngoài (vị trí tọa độ, vận tốc, hướng di chuyển...).

Bước 2: Trong khoảng thời gian không quá 02 giờ kể từ khi phát hiện vụ việc, trực ban phải thông báo ngay cho chủ tàu, thuyền trưởng qua điện thoại, thiết bị thông tin liên lạc và yêu cầu tàu cá trở lại ranh giới cho phép trên biển, không vi phạm vùng biển nước ngoài.

Bước 3: Trường hợp tàu cá cố tình vi phạm hoặc không liên lạc được trong khoảng thời gian không quá 06 giờ kể từ khi phát hiện vụ việc. Trực ban phải báo cáo vụ việc cho Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Chi cục Thuỷ sản xin ý kiến chỉ đạo để cung cấp thông tin cho đơn vị có liên quan.

Bước 4: Trường hợp tàu cá có tình vi phạm hoặc không liên lạc được trong khoảng thời gian không quá 12 giờ kể từ khi phát hiện vụ việc và có ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Chi cục Thủy sản, trực ban cung cấp thông tin qua điện thoại, fax, email cho Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có tàu cá chiều dài từ 15m đến dưới 24m vi phạm vùng biển nước ngoài; các đơn vị chấp pháp trên biển (Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 3, Bộ Tư lệnh Vùng 2 Hải quân, Cục Kiểm ngư (theo mẫu Phụ lục I kèm theo).

Bước 5: Trực ban tiếp tục theo dõi, cập nhật thông tin từ các đơn vị liên quan và thường xuyên liên hệ với chủ tàu đến khi tàu quay lại ranh giới cho phép trên biển; khi tàu cá về bờ, trực ban thông báo đến Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Chi cục Thủy sản và các đơn vị liên quan để xử lý theo quy định.

Bước 6: Trực ban cập nhật kết quả xử lý tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài từ các đơn vị liên quan, báo cáo Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Chi cục Thủy sản đến khi kết thúc vụ việc.

Bước 7: Các hoạt động trực ban phải ghi chép đầy đủ trong sổ trực ban để làm cơ sở bàn giao giữa các ca trực; toàn bộ thông tin liên quan tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài phải được khởi tạo và lưu trữ tại Chi cục Thủy sản.

b) Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có tàu cá chiều dài từ 15m đến dưới 24m.

Sau khi tiếp nhận thông tin về việc tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài từ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Chi cục Thủy sản qua điện thoại, fax hoặc email, theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp xử lý theo quy định.

2. Quy trình xử lý dữ liệu giám sát hành trình đối với tàu cá có chiều dài từ 15m đến dưới 24m của tinh không duy trì hoạt động hoặc vô hiệu hóa thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Thủy sản)

Bước 1: Trong khoảng thời gian không quá 06 giờ kể từ khi phát hiện tàu cá bị mất kết nối (qua trạng thái hoạt động và thời gian, vị trí định kỳ cuối cùng của tàu cá cập nhật trên hệ thống), trực ban phải xác định thông tin về tàu cá (chủ tàu, số đăng ký, nghề hoạt động,...).

Bước 2: Trong khoảng thời gian không quá 06 giờ kể từ khi phát hiện vụ việc, trực ban điện báo đến đơn vị cung cấp thiết bị để kiểm tra, xác minh cụ thể lý do bị mất kết nối của thiết bị lắp đặt trên tàu cá đó; đồng thời yêu cầu đơn vị cung cấp thiết bị thông báo đến chủ tàu cá, thuyền trưởng (hoặc người nhà của chủ tàu (nếu có) qua điện thoại và yêu cầu chủ tàu cá, thuyền trưởng kiểm tra, bật thiết bị hoạt động. Trường hợp không liên lạc được với chủ tàu cá, thuyền trưởng, đơn vị cung cấp thiết bị chủ động liên hệ với các chủ tàu cá, thuyền trưởng có vị trí tàu cá gần tàu cá đang bị mất liên lạc đề nghị sử dụng các kênh liên lạc khác nhau để truyền đạt nội dung cần xử lý đến tàu đó, thông báo kết quả xử lý về trực ban; trường hợp, thiết bị chưa có tín hiệu kết nối trở lại hệ thống, đơn vị cung cấp

thiết bị liên lạc với chủ tàu để nắm thông tin và yêu cầu chủ tàu thông báo với thuyền trưởng định kỳ báo vị trí tàu cá 6 giờ/lần bằng các thiết bị thông tin liên lạc khác về trực ban Chi cục Thủy sản.

Bước 3: Trường hợp tàu cá có tình vi phạm hoặc không liên lạc được trong khoảng thời gian không quá 12 giờ kể từ khi phát hiện vụ việc. Trực ban phải báo cáo vụ việc đến Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Chi cục Thủy sản xin ý kiến chỉ đạo để cung cấp thông tin đến các đơn vị có liên quan.

Bước 4: Trường hợp tàu cá có tình vi phạm hoặc không liên lạc được trong khoảng thời gian không quá 24 giờ kể từ khi phát hiện vụ việc và có ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Chi cục Thủy sản, trực ban phải cung cấp thông tin qua điện thoại, fax, email đến các đơn vị có liên quan, đơn vị cung cấp thiết bị giám sát hành trình cho tàu cá đó (*theo mẫu Phụ lục II kèm theo*).

Bước 5: Trực ban tiếp tục theo dõi, cập nhật thông tin từ các đơn vị liên quan và báo cáo Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Chi cục Thủy sản, các đơn vị có liên quan để xử lý theo quy định.

Bước 6: Cập nhật kết quả xử lý tàu cá bị mất tín hiệu kết nối từ đơn vị có liên quan, báo cáo Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Chi cục Thủy sản.

Bước 7: Trường hợp tàu cá có tình vi phạm hoặc không liên lạc được sau 10 ngày kể từ khi phát hiện tàu cá bị mất tín hiệu kết nối, trực ban liên lạc Ban Quản lý Cảng cá nơi tàu cá đăng ký để có thông tin về tàu (đã về bờ hay chưa về bờ) để xử lý theo quy định.

Bước 8: Các hoạt động của trực ban phải ghi chép đầy đủ trong sổ trực ban để làm cơ sở bàn giao giữa các ca trực; toàn bộ thông tin liên quan tàu cá bị mất kết nối phải được khởi tạo và lưu trữ tại Chi cục Thủy sản.

#### b) Các đơn vị cung cấp thiết bị giám sát hành trình

Sau khi tiếp nhận thông tin về việc tàu cá bị mất kết nối từ Chi cục Thủy sản qua điện thoại, thực hiện các bước như sau:

Bước 1: Kiểm tra kỹ thuật thiết bị mất kết nối.

Bước 2: Liên lạc với chủ tàu, thuyền trưởng yêu cầu bật thiết bị giám sát hành trình. Trường hợp thiết bị giám sát bị hỏng, yêu cầu thuyền trưởng thực hiện báo cáo vị trí theo quy định.

Bước 3: Liên lạc với trực ban Chi cục Thủy sản và các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo cụ thể tình hình tàu cá bị mất tín hiệu.

#### c) Chủ tàu tàu cá chiều dài từ 15m đến dưới 24m

Sau khi tiếp nhận thông tin về việc tàu cá của mình bị mất tín hiệu kết nối từ Chi cục Thủy sản và các cơ quan, đơn vị có chức năng, thực hiện các bước như sau:

Bước 1: Bật thiết bị hoặc liên lạc với thuyền trưởng yêu cầu bật thiết bị giám sát hành trình.

Bước 2: Trường hợp thiết bị giám sát bị hỏng, thực hiện báo cáo hoặc yêu cầu thuyền trưởng thực hiện báo cáo vị trí tàu cá theo quy định 6 giờ/lần bằng các thiết bị thông tin liên lạc khác; liên hệ, yêu cầu, phối hợp với đơn vị cung cấp thiết bị giám sát hành trình tiến hành bảo hành, sửa chữa thiết bị; thông báo với Chi cục Thủy sản nơi chủ tàu đăng ký để biết.

Bước 3: Liên lạc với trực ban Chi cục Thủy sản và các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo cụ thể tình hình tàu cá bị mất kết nối.

d) Thuyền trưởng tàu cá chiều dài từ 15m đến dưới 24m

Sau khi tiếp nhận thông tin về việc tàu cá của mình bị mất tín hiệu kết nối từ Chi cục Thủy sản và các cơ quan, đơn vị có chức năng và chủ tàu, thực hiện các bước như sau:

Bước 1: Kiểm tra tình trạng hoạt động của thiết bị giám sát hành trình được lắp đặt trên tàu cá.

Bước 2: Khôi phục tình trạng hoạt động của thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá. Trường hợp thiết bị giám sát bị hỏng, thực hiện báo cáo vị trí tàu cá 6 giờ/lần theo quy định.

### Điều 3. Tổ chức thực hiện

#### 1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Tổ chức phân công trực ban giám sát tàu cá 24/24h trên hệ thống giám sát thông tin tàu cá.

b) Chỉ đạo các đơn vị liên quan trực thuộc tiếp nhận và xử lý thông tin tàu cá có chiều dài từ 15m đến dưới 24m vượt ranh giới, tàu cá mất tín hiệu theo trình tự tại Điều 2.

c) Phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý các tàu cá có chiều dài từ 15m đến dưới 24m có tình vượt ranh giới cho phép và vô hiệu hóa tín hiệu máy giám sát hành trình theo thẩm quyền và quy định pháp luật hiện hành.

d) Cập nhật thông báo danh sách tàu cá đã được lắp thiết bị giám sát hành trình và chia sẻ dữ liệu, vị trí hoạt động của các phương tiện với Bộ đội Biên phòng tỉnh để phối hợp điều tra các phương tiện có dấu hiệu cố tình ngắt tín hiệu giám sát hành trình.

đ) Theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Tổng cục Thủy sản theo quy định.

#### 2. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan điều tra, xử lý đối với tàu cá có chiều dài từ 15m đến dưới 24m có tình vượt ranh giới hoặc mất tín hiệu kết nối trên biển theo thẩm quyền và đúng quy định pháp luật hiện hành; báo cáo

Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý những nội dung vượt quá thẩm quyền theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương nơi phương tiện nhập bến và các cơ quan liên quan tiến hành thực hiện các thủ tục ban đầu đối với các tàu cá có tình vượt ranh giới vùng biển được phép khai thác thủy sản và tàu cá bị mất tín hiệu thiết bị giám sát hành trình khi tàu cá nhập bến.

c) Thông báo kết quả điều tra, xử lý đối với các tàu cá có tình vi phạm về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Chi cục Thủy sản) để tổng hợp.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có tàu cá chiều dài từ 15m đến dưới 24m

a) Phối hợp với các đơn vị có liên quan xác minh thông tin và thông báo đến gia đình chủ tàu/thuyền trưởng có tàu cá bị mất tín hiệu kết nối giám sát hành trình bật thiết bị hoặc đưa tàu trở lại vùng biển Việt Nam.

b) Phối hợp với Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan chức năng tiến hành thực hiện các thủ tục ban đầu đối với các tàu cá có tình vượt ranh giới vùng biển được phép khai thác thủy sản và tàu cá bị mất tín hiệu thiết bị giám sát hành trình khi tàu cá nhập bến.

4. Chủ tàu/thuyền trưởng tàu cá có chiều dài từ 15m đến dưới 24m

Thực hiện đúng các quy định tại điểm đ, điểm g khoản 3 Điều 44 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.

5. Đơn vị cung cấp thiết bị giám sát hành trình

Thực hiện đúng các quy định tại điểm d khoản 3 Điều 44 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.

6. Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất, phương tiện và tài chính để cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để xem xét, xử lý./.



**Phụ lục I**  
**THÔNG BÁO TÀU CÁ VƯỢT QUA RANH GIỚI CHO PHÉP TRÊN BIỂN**  
(Kèm theo Quyết định số 3152/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2020  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tra Vinh)

UBND TỈNH TRÀ VINH  
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT  
ĐT: 02943.852.514 hoặc 02943.855.119  
Fax: 02943.754.530  
Email: phongkhaithactstv@gmail.com

Số: .....

Trà Vinh....giờ....phút, ngày....tháng....năm 20...

Kính gửi: .....

<b>1. Thông tin tàu cá</b>			
Thông tin từ	Hệ thống giám sát tàu cá		
Tên/số đăng ký tàu cá			
Họ tên Chủ tàu cá		Số điện thoại	
Họ tên Thuyền trưởng		Số điện thoại	
<b>2. Thời gian và vị trí phát hiện tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài</b>			
Thời gian	Hồi....giờ....phút Ngày...tháng....năm.....	Vị trí cuối cùng nhận được trên hệ thống	Độ vĩ Bắc: ° , '' Độ kinh Đông: ° , '' Hướng đi: Vận tốc:
Nhật ký hải trình (Hình ảnh và vị trí chi tiết kèm theo)			
<b>3. Đề nghị</b> .....			
<input type="checkbox"/> Thông báo và yêu cầu tàu cá trở lại ranh giới cho phép trên biển <input type="checkbox"/> Xử lý khi tàu về bờ <input type="checkbox"/> Phối hợp cung cấp thông tin <input type="checkbox"/> .....			
<b>4. Ghi chú</b> .....			

**TRỰC BAN**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**TUQ. GIÁM ĐỐC**  
**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**  
**CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THỦY SẢN**  
(ký tên, đóng dấu)



**Phụ lục II**

**THÔNG BÁO TÀU CÁ BỊ MẤT TÍN HIỆU KẾT NỐI TRÊN BIỂN**  
*(Kèm theo Quyết định số 3152/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2020  
 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)*

UBND TỈNH TRÀ VINH  
**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**  
**ĐT: 02943.852.514 hoặc 02943.855.119**  
**Fax: 02943.754.530**  
**Email: phongkhaithactstv@gmail.com**

Số: .....

Trà Vinh....giờ....phút, ngày.....tháng.....năm 20...

Kính gửi: .....

<b>1. Thông tin tàu cá</b>				
Thông tin từ	Hệ thống giám sát tàu cá			
Tên/số đăng ký tàu cá				
Họ tên Chủ tàu cá			Số điện thoại	
Họ tên Thuyền trưởng			Số điện thoại	
<b>2. Thời gian và vị trí phát hiện tàu cá bị mất kết nối</b>				
Thời gian	Hồi....giờ....phút Ngày...tháng....năm.....	Vị trí cuối cùng nhận được trên hệ thống	Độ vĩ Bắc: ° , '' Độ kinh Đông: ° , '' Hướng đi: Vận tốc:	
Nhật ký hải trình (Hình ảnh và vị trí chi tiết kèm theo)				
<b>3. Đề nghị .....</b>				
<input type="checkbox"/> Thông báo và yêu cầu tàu cá bật thiết bị giám sát hành trình <input type="checkbox"/> Xử lý khi tàu về bờ <input type="checkbox"/> Phối hợp cung cấp thông tin <input type="checkbox"/> .....				
<b>4. Ghi chú</b> .....				

**TRỰC BAN**  
*(ký, ghi rõ họ tên)*

**TUQ. GIÁM ĐỐC**  
**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**  
**CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THỦY SẢN**  
*(ký tên, đóng dấu)*